TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **215**/2023/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 26 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 136/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- Anh Trần Thanh P, sinh năm 1978;

- Chị Ngô Thị Minh N, sinh năm 1978;

Cùng HKTT và ở: M, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Thanh P và chị Ngô Thị Minh N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 14/01/2023 tại UBND xã Quốc Tuấn, Hện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và lối sống. Nay anh Trần Thanh P và chị Ngô Thị Minh N xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng cả anh P và chị N vẫn

giữ quan điểm xin ly hôn và cùng nhất trí đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Xét đơn yêu cầu và các thỏa thuận khác của các đương sự:

- Về con chung: Anh Trần Thanh P và chị Ngô Thị Minh N có 03 con chung là Trần P N, sinh ngày 14/3/2004; Trần Bảo L, sinh ngày 19/3/2013; Trần Hoàng H, sinh ngày 22/10/2018. Cháu N đã trưởng thành, ở với ai là quyền của cháu. Anh Trần Thanh P và chị Ngô Thị Minh N thống nhất giao cháu L và cháu H cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi, hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng: Anh P cấp dưỡng nuôi cháu L và cháu H 20 triệu đồng/tháng kể từ tháng 5/2023 cho đến khi cháu L và cháu H đủ 18 tuổi, hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

- Về tài sản chung: Anh Trần Thanh P và chị Ngô Thị Minh N tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Anh Trần Thanh P và chị Ngô Thị Minh N không có nợ chung.

- Về lệ phí: Anh Trần Thanh P tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

[3] Xét thấy anh Trần Thanh P và chị Ngô Thị Minh N thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được giải quyết việc ly hôn.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thoả thuận của các đương sự và hoà giải đoàn tụ không thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thoả thuận của các đương sự và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Thanh P và chị Ngô Thị Minh N;

- Về con chung: Anh Trần Thanh P và chị Ngô Thị Minh N có 03 con chung là Trần P N, sinh ngày 14/3/2004; Trần Bảo L, sinh ngày 19/3/2013; Trần Hoàng H, sinh ngày 22/10/2018. Cháu N đã trưởng thành, ở với ai là

quyền của cháu. Giao cháu L và cháu H cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi, hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Trần Thanh P có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng: Anh P cấp dưỡng nuôi cháu L và cháu H 20.000.000 đồng/tháng *(Hai mươi triệu)* kể từ tháng 5/2023 cho đến khi cháu L và cháu H đủ 18 tuổi, hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

- Về tài sản chung: Anh Trần Thanh P và chị Ngô Thị Minh N tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Anh Trần Thanh P và chị Ngô Thị Minh N không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Thanh P và chị Ngô Thị Minh N mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm; ghi nhận sự tự nguyện của anh P tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng đã nộp theo biên lai số 0035170 ngày 28/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND xã Quốc Tuấn, Hện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình (GCNKH số 04/2003 quyển số 01 ngày 14/01/2003);
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Lý Kế Hiền